|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠOTHÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**TRƯỜNG THPT THẠNH LỘC** | **ĐÁP ÁN KIỂM TRA TẬP TRUNG LẦN 3****NĂM HỌC 2019- 2020****MÔN** *VĂN- KHỐI 12-* Thời gian: *60 phút**Ngày 23/11/2019* |

**I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần/****Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | **3.0** |
| **Bài 1** |  |  |
| **1** | - Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ tự do | **0.5** |
| **2** | - Hai câu thơ nói lên sức mạnh của tuổi trẻ: dám ước mơ và hành động để thực hiện những lí tưởng cao đẹp của mình- sẽ làm chủ tương lai của đất nước…. | **0.5** |
| **3** | - Biện pháp tu từ:+ So sánh: “*Như ta tin ở tuổi 25; tuổi 25 Của chúng ta là tuần trăng rằm”.*+ Điệp ngữ: *Ta tin*+ Liệt kê: *Dám khám phá, bay cao, tự tay mình bẻ lái**-* Hiệu quả: Nhấn mạnh và biểu đạt sâu sắc, sinh động, gợi cảm sức mạnh, niềm tin của tuổi trẻ vào hành động, lý tưởng và ước mơ. | **1.0** |
| **4** | - Nhà thơ đang tâm sự về tuổi trẻ của mình và thế hệ mình: mang tất cả sức mạnh tâm huyết, niềm tin của tuổi trẻ để dâng hiến đấu tranh, bảo vệ tổ quốc …- Từ tâm sự cá nhân, nhà thơ nhắn gửi tới thế hệ trẻ sống phải có lí tưởng cao đẹp, có niềm tin vào chính mình và mọi người để tạo nên những trang sử hào hùng của dân tộc… | **1.0** |
| **Bài 2** |  | **3.0** |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính: nghị luận  | **0.5** |
| **2** | Điều sẽ quyết định “đẳng cấp” về nhân cách của mỗi người là: phương thức thực hiện, cách thức đạt đến ước mơ của mỗi người | **0.5** |
| **3** | Những người không bao giờ chấp nhận sống trong thân phận “tầm gửi” chỉ tự hào với những gì do chính bản thân họ làm ra và đạt đến. Tác giả nói như vậy vì-“Tầm gửi” là lối sống dựa dẫm vào người khác, là những người kém bản lĩnh, bất tài. Luôn trong tâm thế bị động(0,5d)- Những người không bao giờ chấp nhận sống trong thân phận “tầm gửi” là những người có lòng tự trọng, có ý thức về giá trị bản thân, luôn nỗ lực vươn lên để đạt được mục đích. (0,5d) | **1.0** |
| **4** | Thí sinh có thể rút ra bài học: (1d)- Nỗ lực thực hiện ước mơ bằng chính khát vọng và khả năng của bản thân. Cố gắng bằng tất cả sức mình để chinh phục ước mơ đó.- Tự tin, tự trọng làm nên giá trị con người  | **1.0** |
| **II** | **LÀM VĂN** |  |
|  | Suy nghĩ về ý kiến: *Sự khác biệt chính là ở phương thức thực hiện, cách thức đạt đến ước mơ của mỗi người và điều này sẽ quyết định “đẳng cấp” về nhân cách của mỗi người.* | **4.0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn* Bài làm có đủ các phần mở đoạn, phát triển đoạn, kết đoạn. Mở đoạn nêu được vấn đề, phát triển đoạn triển khai được vấn đề, kết đoạn kết luận được vấn đề.( *Nếu HS viết từ 2 đoạn trở lên thì không cho điểm cấu trúc; Không cho điểm tuyệt đối với học sinh viết bài văn)* | **0.5** |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận* | **0,5** |
|  | c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; các phương thức biểu đạt, nhất là nghị luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động.  | **2,0** |
| ***\* Giải thích (0,5)***- Ước mơ là mong muốn đến những điều tốt đẹp ở tương lai. “Đẳng cấp” nhân cách chỉ mức độ cao về bản lĩnh, đạo đức, nhân cách của một con người.- Ý kiến khẳng định con đường, cách thức thực hiện ước mơ của mỗi người sẽ cho thấy bản lĩnh, đạo đức, lối sống và giá trị đích thực của người đó.***\* Phân tích, bàn luận(1,0)***- Ước mơ có vai trò quan trọng trong cuộc sống con người. Nhờ có ước mơ con người có thể chinh phục tự nhiên, tạo nên những thành tựu về khoa học và công nghệ.- Ước mơ hiện diện trong tất cả các lĩnh vực của cuộc sống, từ học tập, nghiên cứu khoa học, lao động sản xuất, quản lí xã hội…- Thực tế cho thấy có nhiều cách thức để chinh phục, thực hiện những mong ước như tự thân, tương tác trí tuệ tập thể…- Phê phán thói dựa dẫm, ỉ lại, thụ động, không có ước mơ, hoài bão…***\* Bài học(0,5)***- Sống có ước mơ và dám ước mơ- Tự trọng, tự tin khi thực hiện ước mơ của mình. |  |
|  | *d. Sáng tạo*Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | **0,5** |
|  | *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu*Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | **0,5** |